

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 683/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 25 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục các tuyến đường giao thông nông thôn các xã khó khăn thực hiện Đề án phát triển kinh tế vùng bãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009; số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 04/2010-TT/BXD ngày 26/5/2010 hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 20/7/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công nhiệm vụ và phân cấp quản lý trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2014.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 331/TTr-SKHĐT ngày 04/4/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các tuyến đường giao thông nông thôn các xã khó khăn thực hiện Đề án phát triển kinh tế vùng bãi với nội dung chủ yếu như sau:

1. Quy mô đầu tư: Tổng chiều dài 2.190 m.
2. Nguồn vốn đầu tư:
 - Ngân sách tỉnh theo Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 06/12/2013 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu kế hoạch nhà nước năm 2014;

- Ngân sách huyện, xã và nhân dân đóng góp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đắp đất nền đường, đắp đất hai bên lề đường và triển khai thực hiện đoạn còn lại của tuyến đường

3. Thời gian thực hiện: Năm 2014.

(Có bảng danh mục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở danh mục các tuyến đường được phê duyệt, yêu cầu chủ đầu tư khẩn trương lập dự án (hoặc BCKTKT) để trình thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước và của tỉnh về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Kho bạc nhà nước tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên; Chủ tịch UBND các huyện: Văn Giang, Khoái Châu, Tiên Lữ; Chủ tịch UBND các xã: Xuân Quan, Tân Châu, Thụy Lôi và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- CV: XDCB^c;
- Lưu: VT, GTTL;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Xuân Thơi
Nguyễn Xuân Thơi

**DANH MỤC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN CÁC XÃ KHÓ KHĂN
THEO ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÙNG BÃI**

(Kèm theo Quyết định số 683 /QĐ-UBND ngày 25/4/2014 của UBND tỉnh)

STT	Tên tuyến đường	Chiều dài (m)	Hiện trạng			Quy mô đầu tư			Chủ đầu tư
			B nền (m)	B mặt (m)	Kết cấu mặt đường	B nền (m)	B mặt (m)	Kết cấu mặt đường	
	Tổng chiều dài	2.190							
1	Đường giao thông nông thôn xã Xuân Quan, huyện Văn Giang: Đoạn từ đường 179 đến đường bê tông Đầm Bươu - thôn Tám	640	4,8	3,5	Đường đất	5,0	3,5	Đường giao thông nông thôn cấp A tải trọng trục 6 tấn; mặt BTXM mác 250, dày 20cm	Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên
2	Đường giao thông nông thôn xã Tân Châu, huyện Khoái Châu: Đoạn từ đường ĐH.52 (đường 209 B cũ) - giáp nhà ông Quyết đến ngã ba Miếu cũ - thôn Hồng Châu	700	5,0	5,0	Đường đất	5,0	3,5		
3	Đường giao thông nông thôn xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ: Đoạn từ đường ĐT.378 (đường 195 cũ) đến nhà bà Vườn - thôn Thụy Lôi	850	3,5	3,0	Đường cấp phối gạch vỡ, đá cộn	4,0	3,0		